

## **CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 14/12/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 –CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; ban Thường vụ Huyện ủy Di Linh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW của Ban Bí thư và Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 14/12/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng; tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và toàn xã hội trong công tác giảm nghèo bền vững, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và sự phát triển ổn định, bền vững của huyện.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, đa dạng hoá nguồn lực để đầu tư, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo phấn đấu vươn lên thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Kết hợp hài hòa giữa chính sách giảm nghèo với phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

#### **2. Yêu cầu**

- Huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia, xác định thực hiện tốt công tác giảm nghèo là một trong những tiêu chí cơ bản đánh giá chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hàng năm; trong đó cần đa dạng hóa nguồn lực để thực hiện công tác giảm nghèo.

- Việc xây dựng triển khai Chương trình hành động gắn liền với thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời đánh giá rút kinh nghiệm.

### **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Mục tiêu**

##### **1.1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng, địa phương; hạn chế tái nghèo và phát

sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản; tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng cho các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm sớm thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021- 2030.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Hàng năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo chung của huyện từ 1 - 1,5%, riêng tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2,5 - 3% (theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021 - 2025). Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 1,2%; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 2,0%; đến cuối năm 2030 tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1%, hộ cận nghèo giảm còn dưới 1,5% (theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2025-2030).

- Đảm bảo nguồn vốn cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh; phấn đấu 100% người nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định, tăng thu nhập.

- Giảm tỷ lệ hộ tái nghèo, tái cận nghèo hằng năm xuống dưới 10% so với tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm. Không còn gia đình chính sách, người có công là hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo và duy trì mức độ giảm nghèo hàng năm của huyện theo chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2025-2030.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

### **2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững**

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan từ huyện đến cơ sở trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ để thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Công tác giảm nghèo bền vững là nội dung quan trọng trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 của huyện.

Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo bền vững và thực hiện các chính sách an sinh xã hội; tiếp tục phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững.

## **2.2. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo bền vững***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo bền vững với phương pháp và cách làm phù hợp, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2030. Thực hiện có hiệu quả, chất lượng phong trào thi đua “ *Cả nước chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí, nhất là vai trò của người có uy tín ở cộng đồng trong công tác tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi nhận thức, tư duy của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số trong việc thực hiện chủ trương thoát nghèo bền vững, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự trợ giúp của Nhà nước và xã hội; giúp cho hộ nghèo nhận thức được trách nhiệm thoát nghèo là trách nhiệm chính của gia đình, Nhà nước và xã hội chỉ hỗ trợ một phần các điều kiện cần thiết để thực hiện kế hoạch thoát nghèo bền vững.

## **2.3. *Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo***

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của huyện; phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách cụ thể để chỉ đạo, điều hành chương trình giảm nghèo của địa phương. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác giảm nghèo từ huyện đến cơ sở đảm bảo thống nhất, đủ trình độ, năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp về nguồn lực, về tổ chức thực hiện cho cấp cơ sở để chủ động tổ chức thực hiện; cấp huyện chỉ phân bổ, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

Thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và giai đoạn 2021-2025 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của Chính phủ; xây dựng đội ngũ điều tra viên có chất lượng để tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo kết quả chính xác, đúng thực trạng; thực hiện quản lý hồ sơ hộ nghèo, hộ cận nghèo hợp lý, khoa học làm cơ sở đề xuất các giải pháp hỗ trợ phù hợp theo từng nhóm hộ nghèo, từng khu vực; kiên quyết xóa bỏ tư tưởng không muốn thoát nghèo, trông chờ thụ hưởng chính sách đối với các hộ có khả năng thoát nghèo. Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác giảm nghèo bền vững.

#### ***2.4. Xây dựng, ban hành cơ chế hỗ trợ giảm nghèo bền vững***

Ban hành Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với các giải pháp phù hợp để cải thiện tiêu chí thu nhập và tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản, đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản của người dân theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

Tăng nguồn vốn ngân sách nhà nước ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội. Đề xuất cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi, phù hợp với các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác để phục vụ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, cải thiện các dịch vụ xã hội cơ bản gắn với tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cách làm, khuyến nông, khuyến công, chuyển giao khoa học kỹ thuật trước khi giải ngân vốn theo hình thức “*cầm tay chỉ việc*”.

Có chính sách hỗ trợ hộ đăng ký thoát nghèo bền vững, đảm bảo mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo khi đăng ký thoát nghèo đều được hỗ trợ kinh phí phù hợp với từng địa bàn, đối tượng và lĩnh vực hỗ trợ, gắn với điều kiện ràng buộc cụ thể.

Thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, dân sinh cho các thôn nghèo theo hướng tăng định mức hỗ trợ, đa dạng nội dung, lĩnh vực thực hiện và tăng thời gian thực hiện; ưu tiên đầu tư cho các dự án, công trình phát huy hiệu quả nhanh như: giao thông, thủy lợi, quy hoạch sắp xếp dân cư... gắn với phát triển sản xuất, tiếp cận thuận lợi dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là việc làm, y tế, giáo dục và nhà ở.

Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh; thu hút các nhà đầu tư liên kết và bao tiêu sản phẩm, hỗ trợ phát triển mô hình sản xuất, xây dựng làng nghề, sử dụng lao động của hộ nghèo, hộ cận nghèo; phát triển ngành nghề tiêu thủ công nghiệp, hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### ***2.5. Huy động tối đa mọi nguồn lực gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo***

Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tiễn gắn với thực hiện quy chế dân chủ, tăng cường phân cấp cho cơ sở để chủ động lập kế hoạch, quản lý điều hành và tổ chức triển khai thực hiện.

Huy động đa dạng hóa các nguồn lực nhằm thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo, khuyến khích thoát nghèo bền vững. Tiếp tục thực hiện các phong trào, cuộc vận động giúp đỡ hộ nghèo, hộ viên nghèo do các cấp, ngành, các hội, đoàn thể, các nhà hảo tâm, các tổ chức thiện nguyện trong xã hội phát động; nâng cao hiệu quả công tác kết nghĩa, đỡ đầu giúp các thôn đặc biệt khó khăn.

Triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo gắn với lồng ghép các chương trình, dự án khác triển khai trên địa bàn, đặc biệt ưu tiên nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo hướng tích hợp với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội hàng năm giai đoạn 2021-2030; đẩy mạnh việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa cho công tác giảm nghèo; tập trung phát triển sản xuất, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở các thôn đặc biệt khó khăn, các xã vùng dân tộc thiểu số.

Thực hiện kịp thời, đúng, đủ các chính sách an sinh xã hội như: chính sách về tín dụng ưu đãi, chính sách miễn giảm học phí, chính sách trợ cấp xã hội cho người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn..., chính sách cho người có công, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số; mở rộng sự tham gia hỗ trợ của cộng đồng nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế, tạo điều kiện việc làm tăng thu nhập tại chỗ cho người dân...

## ***2.6. Xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo***

Thường xuyên rà soát, đánh giá các mô hình giảm nghèo bền vững để kịp thời nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả; phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng. Chú trọng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, nhất là mô hình sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản; những mô hình giải quyết việc làm tại chỗ, khai thác tiềm năng, thế mạnh của mỗi vùng, địa phương...

Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình làm ăn giỏi, có uy tín trong cộng đồng tham gia để giúp đỡ, hướng dẫn cho người nghèo, hộ nghèo học tập, làm theo từ các mô hình sản xuất, sinh kế hiệu quả; hỗ trợ phát triển các mô hình liên kết chuỗi giá trị trong chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây ăn quả, dược liệu... phù hợp với điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội ở từng địa phương.

Tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ mô hình phát triển nông, lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng để tạo thu nhập ổn định cho người dân như: hỗ trợ giao khoán chăm sóc, bảo vệ rừng; hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh rừng; hỗ trợ trồng rừng sản xuất; hỗ trợ phát triển lâm sản ngoài gỗ như: mây, tre nứa, cây dược liệu... để sản xuất các sản phẩm tạo ra các chuỗi giá trị. Định hướng, quy hoạch, hình thành các vùng nguyên liệu đối với các sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của địa phương, sản phẩm có tính hàng hóa, cạnh tranh phù hợp (bơ, sầu riêng, mắc ca, cà phê...).

Quan tâm xây dựng mô hình điểm hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đặc biệt quan tâm hộ nghèo là dân tộc thiểu số, từ đó tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân.

**2.7. Triển khai có hiệu quả và nhân rộng các mô hình khuyến học, khuyến tài, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội..**

Xây dựng các mô hình học tập vươn lên, tạo được tinh thần, thái độ học tập tích cực trong toàn huyện, trong các lứa tuổi để kích thích người dân tìm hiểu và phát triển sản xuất, xây dựng kinh tế hộ gia đình qua nhiều phương tiện, kênh truyền thông khác nhau, không ngừng học hỏi giữa các gia đình, dòng họ, từ đó nhân rộng các mô hình làm kinh tế hay, sản xuất giỏi. Thực hiện hiệu quả nếp sống văn minh để xóa bỏ các phong tục không còn phù hợp (*thách cưới cao; lễ tang kéo dài, giết trâu bò, ăn uống nhiều ngày; trả nợ miệng...*), vừa làm phát sinh chi phí, vừa gây ảnh hưởng đến tích lũy, thậm chí gây kiệt quệ kinh tế hộ gia đình.

**2.8. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo bền vững**

Trong quá trình thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, phải tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính để nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với cải cách thủ tục hành chính; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp và của người dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo bền vững.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ theo dõi và thực hiện công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cán bộ ở cấp xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch. Phân công cụ thể cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên theo dõi, phụ trách để chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ cơ sở, địa bàn; kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tổ chức triển khai, quán triệt Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và toàn thể nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện. Căn cứ chức năng nhiệm vụ chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện và thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác giảm nghèo bền vững để rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

2. HĐND huyện xem xét bổ sung và phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo nguồn lực cho việc thực hiện và giám sát việc thực hiện.


3. UBND huyện xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động này, đồng thời chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai với lộ trình cụ thể, phù hợp và tổ chức sơ kết, tổng kết theo yêu cầu.



4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và chủ động giám sát công tác này. Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là vận động, quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ “*Vì người nghèo*”, cùng Nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững. Tích cực nghiên cứu, tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền và chủ động triển khai xây dựng phát triển các mô hình giảm nghèo hiệu quả để phổ biến, nhân rộng.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan có kế hoạch tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong nhân dân, góp phần tạo sự chuyển biến mới trong giảm nghèo bền vững.

6. Văn phòng Huyện ủy chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động này và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Chương trình này được quán triệt, phổ biến đến chi bộ. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- MTTQ, các đoàn thể CT-XH huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện,
- Các đồng chí UVBTV, HUV (Khóa XV),
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Đinh Văn Tuấn**

